TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **143**/2023/HS-ST
Ngày 29 – 6 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Ẩn

2. Bà Phạm Thị Hồng Lài

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Khắc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/2023/TLST-HS, ngày 23 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Hoàng T** (Tên gọi khác: Ke); Giới tính: Nam; Sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số B9/26 Ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Bị cáo khai làm nghề cho thuê sạp cưới; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn P và bà Lê Thị Ngọc Á (đã chết); Bị cáo có vợ tên Hồ Thị Bích L và có 02 con sinh năm 2005 và 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24/9/2004, Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 125.000 đồng về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Bị cáo chưa nộp phạt số tiền này.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2023. (có mặt)

2. Họ và tên: **Trương Văn Th**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: Ấp Bưng Cà Pốt, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn C và bà La Thị T; Bị cáo

chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2023. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Mai Thủy H, sinh năm 1949 (vắng mặt)

2/ Ông Trương Quốc K, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 42/15 đường Trần Phú, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ, ngày 13/02/2023, Tổ tuần tra 363 Công an huyện Bình Chánh kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý và Công an xã Tân Kiên tuần tra đến trước địa chỉ D14/18, Ấp 4, xã T, huyện B thì phát hiện Trần Hoàng T đang điều khiển xe mô tô biển số 65X3-9551 chở Trương Văn Th có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện trên tay phải của Th đang cầm 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn của viên nén màu xám. T và Th khai nhận đây là ma tuý đá tổng hợp và thuốc lắc do cả hai hùn tiền mua trước đó của một người bạn tên S (không rõ lai lịch) để sử dụng chung tại quán karaoke, số ma túy còn dư T và Th cất giấu mang về nhằm mục đích để sử dụng tiếp. Do đó, Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kết quả xét nghiệm T và Th có sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản kết luận giám định số 1427/KL-KTHS ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m_1 thu giữ của Trần Hoàng T và Trương Văn Th là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 1,5671 gam loại Ketamine.

- 01 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn màu xám được ký hiệu mẫu m_2 thu giữ của Trần Hoàng T và Trương Văn Th đều là ma tuý ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5977 gam loại MDMA.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Trần Hoàng T và Trương Văn Th khai nhận cả hai đều nghiện ma túy, Th là người làm công cho T. Vào khoảng 17 giờ ngày 12/02/2023, T gọi điện nói Th điều khiển xe mô tô biển số 65X3-9551 đón T chở đến quán karaoke Điểm Hẹn. Trên đường đi, cả hai thỏa thuận T sẽ ứng lương cho Th số tiền 2.000.000 đồng để hùn tiền uống bia, hát karaoke và sử dụng ma túy trong quán. Khi đến nơi, cả hai vào phòng Vip4 gặp S cùng một số người bạn của S. Cả nhóm uống được khoảng 03-04 lon bia thì S hỏi T có sử dụng ma túy không, T đồng ý và nói với S cho T và Th hùn mỗi người 2.000.000 đồng để sử dụng ma túy, nhưng T chưa đưa tiền cho S và hẹn sẽ trả sau. S bày khay ma túy ra và chuyền lần lượt cho từng người sử dụng, sau đó S lấy viên nén ma túy ra chuyền cho mỗi người cắn một miếng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, S và những người bạn của S về trước, T và Th tiếp tục ngồi trong quán đến 23 giờ

thì ra về. Lúc này, T thấy 03 gói ma túy (gồm 02 gói chứa chất bột màu trắng và 01 gói chứa viên nén màu xám) còn dư để trên bàn nên lấy bỏ vào gói thuốc lá hiệu Jet của Th, Th ngầm hiểu là T nói Th mang về để sử dụng nên Th bỏ túi mang đi. Khi xuống đến sảnh của quán, T kêu Th lấy 03 gói ma túy ra khỏi gói thuốc lá để cầm trên tay phòng trường hợp gặp Công an thì nhanh chóng vứt bỏ. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Th về đến trước địa chỉ D14/18, Ấp 4, xã T, huyện B thì bị phát hiện bắt quả tang theo nội dung nêu trên. Ngoài ra, cả hai còn khai nhận trước đó đã cùng nhau hùn tiền sử dụng ma túy với S nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể.

Cáo trạng số 124/CT-VKSBC ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo Trần Hoàng T và Trương Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Trần Hoàng T và Trương Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Các bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Hoàng T và Trương Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Hoàng T từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trương Văn Th từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng (còn lại sau giám định) là ma tuý ở thể rắn, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn màu xám đều là ma tuý ở thể rắn (còn lại sau giám định), loại MDMA. Trả lại 01 điện thoại di động hiệu XiaoMi RodMi 9T cùng 01 simcard cho bị cáo Trương Văn Th; trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M33 cùng 01 simcard cho Trần Hoàng T. Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với 01 xe mô tô biển số 65X3-9551 để tìm chủ sở hữu hợp pháp và xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của các bị cáo như sau:

Vào khoảng 00 giờ, ngày 13/02/2023, tại trước địa chỉ D14/18, Ấp 4, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Trần Hoàng T và Trương Văn Th đã có hành vi tàng trữ 1,5671 gam ma tuý loại Ketamine và 0,5977 gam ma túy loại MDMA để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine và MDMA thu giữ của Trần Hoàng T và Trương Văn Th là: 7,8355% + 11,954% = 19,7895% (thuộc trường hợp dưới 100%).

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Trần Hoàng T và Trương Văn Th đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét về vai trò đồng phạm, các bị cáo đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, trong đó, bị cáo T là người rủ và cho bị cáo Th mượn tiền mua ma túy để cùng sử dụng. Bị cáo Th là người tham gia hùn tiền mua ma túy và trực tiếp cất giữ ma túy để sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vai trò đồng phạm của các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Riêng bị cáo Trần Hoàng T có người thân trong gia đình là liệt sĩ, người có công với cách mạng nên còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Riêng bị cáo Trần Hoàng T có nhân thân từng bị xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với việc các bị cáo Trần Hoàng T và Trương Văn Th khai cùng hùn tiền mua ma tuý để sử dụng cùng những người khác tại quán Karaoke Điểm Hẹn, do không xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng cùng sử dụng chung ma tuý, người quản lý quán Karaoke Điểm Hẹn cũng có lời khai không biết và không thừa nhận việc các đối tượng sử dụng ma túy tại quán nên chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Đối với Nguyễn Trọng N là quản lý quán Karaoke Điểm Hẹn không biết việc T, Th cùng các đối tượng khác sử dụng ma tuý tại quán nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với người đàn ông tên S bán ma tuý cho Trần Hoàng T và Trương Văn Th và những người cùng sử dụng ma túy tại quán Karaoke Điểm Hẹn do chưa xác định được

nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tiếp tục điều tra, khi làm rõ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng (còn lại sau giám định) là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn màu xám đều là ma tuý ở thể rắn (còn lại sau giám định), loại MDMA: Đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu XiaoMi RodMi 9T cùng 01 simcard thu giữ của Trương Văn Th: Trả lại cho bị cáo của Trương Văn Th do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M33 cùng 01 simcard thu giữ của Trần Hoàng T: Trả lại cho bị cáo Trần Hoàng T do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 65X3-9551, số máy FMHV01111302, số khung SMN9H0011302 do bà Mai Thuỷ H đứng tên chủ sở hữu. Bà H giao xe cho con trai ruột tên Trương Quốc K quản lý và sử dụng xe. Qua xác minh, ông Kh không có mặt tại địa phương. Kết quả tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Th khai nhận mua xe trên của một người không rõ lai lịch sử dụng làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô trên. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Hoàng T và Trương Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Trần Hoàng T**: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2023.

3. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Trương Văn Th**: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2023.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

4.1. Tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng (còn lại sau giám định) là ma tuý ở thể rắn, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn màu xám đều là ma tuý ở thể rắn (còn lại sau giám định), loại MDM.

4.2. Trả lại cho bị cáo Trương Văn Th: 01 điện thoại di động hiệu XiaoMi RodMi 9T cùng 01 simcard;

4.3. Trả lại cho bị cáo Trần Hoàng T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M33 cùng 01 simcard.

4.4. Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô biển số 65X3-9551, số máy FMHV01111302, số khung SMN9H0011302. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/5/2023 giữa công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh).

3. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí: Mỗi bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Lâm